

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

| A. Các quy định chung | |
|------------------------------|---|
| E-ĐKC 1.4 | <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đầu tư là: Sở Xây dựng Tây Ninh. - Địa chỉ: Khối nhà cơ quan 3 - Khu Trung tâm chính trị hành chính tỉnh Tây Ninh, số 4 đường Song Hành, phường Long An, tỉnh Tây Ninh. - Mã số thuế: - Số tài khoản: - Điện thoại: - Email: |
| E-ĐKC 1.7 | <p>Công trình bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gói thầu: Thi công xây dựng. - Tên công trình: Sửa chữa ĐT.817 đoạn qua huyện Thủ Thừa Km6+500 - Km12+500. - Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh.. |
| E-ĐKC 1.10 | Địa điểm Công trường tại Xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh. và được xác định trong Bản vẽ số <i>[Theo hồ sơ thiết kế được duyệt]</i> . |
| E-ĐKC 1.16 | Ngày hoàn thành là: ___ <i>[ghi ngày]</i> |
| E-ĐKC 1.17 | Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: ___ <i>[ghi ngày]</i> . <i>[Nếu quy định các ngày khác nhau để hoàn thành các phần Công trình (“hoàn thành từng phần” hoặc các mốc hoàn thành) thì phải liệt kê toàn bộ ở đây].</i> |
| E-ĐKC 1.18 | Ngày khởi công là: ___ <i>[ghi ngày]</i> . |
| E-ĐKC 1.19 | Nhà thầu là: ___ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i> . |
| E-ĐKC 1.29 | <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án: ___ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có];</i> - Tư vấn giám sát là: ___ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];</i> - ... |
| E-ĐKC 2.1 | Hoàn thành từng phần: ___ <i>[Chủ đầu tư điền]</i> |
| E-ĐKC 2.3(i) | Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: ___ <i>[liệt kê tài liệu]</i> . |
| E-ĐKC 5.2 | <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang |

| | |
|----------------------|---|
| | <p>nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong. |
| E-ĐKC 5.4 | Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Sau khi công trình được bàn giao đưa vào sử dụng, đồng thời nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định. |
| E-ĐKC 8.2(d) | Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 7 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu. |
| E-ĐKC 8.8(a) | Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 7 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường |
| E-ĐKC 8.11 | Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 10 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp. |
| E-ĐKC 9.3 | Nhà thầu vẫn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 7 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan. |
| E-ĐKC 11.1 | Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSĐT</i>]. |
| E-ĐKC 11.2 | Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 11.4 | Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không yêu cầu. |
| E-ĐKC 19.1 | Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu. |
| E-ĐKC 20.1(a) | Thời gian bảo hành công trình 12 tháng, kể từ khi được chủ đầu tư nghiệm thu theo quy định |
| E-ĐKC 21 | <p>Thông tin về Công trường là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gói thầu: Thi công xây dựng. - Tên công trình: Sửa chữa ĐT.817 đoạn qua huyện Thủ Thừa Km6+500 - Km12+500. - Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh.. |
| E-ĐKC 24 | Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: _____ [<i>ghi địa điểm và ngày</i>]. |

| | |
|------------------------------|---|
| E-ĐKC 27.2 | Thời gian để tiến hành hòa giải: Theo quy định hiện hành. Giải quyết tranh chấp: Theo quy định hiện hành. |
| B. Quản lý thời gian | |
| E-ĐKC 28 | - Ngày khởi công: _____ [ghi ngày dự định khởi công]. - Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [ghi ngày hoàn thành dự kiến]. |
| E-ĐKC 29.1 | Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 10 ngày từ ngày ký Hợp đồng. |
| E-ĐKC 29.4 | - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 02 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 10.000.000 đồng . |
| E-ĐKC 30.7 | Các trường hợp khác: _____ [ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)]. |
| C. Quản lý chất lượng | |
| E-ĐKC 33.2 | Vật tư, máy móc, thiết bị: _____ [ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)]. |
| D. Quản lý chi phí | |
| E-ĐKC 40 | Loại hợp đồng: Đơn giá cố định. |
| E-ĐKC 41.1 | Giá hợp đồng: Cố định. |
| E-ĐKC 42.1 | - Tạm ứng: Sau khi hợp đồng được hai bên ký kết, bên A tạm ứng cho bên B tối đa 30% giá trị hợp đồng, theo quy định của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định có liên quan. Mức thu hồi tạm ứng đợt được xác định theo công thức sau: + Giá trị thu hồi tạm ứng đợt = [(Tổng giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành/Giá trị hợp đồng) x (Tổng giá trị tạm ứng/0,8)] – Tổng giá trị tạm ứng đã thu hồi đến cuối kỳ trước. + Khi giá trị giải ngân (bao gồm cả tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành) đạt 80% giá trị hợp đồng, bên A sẽ thu hồi tiền tạm ứng 100% tổng số tạm ứng. - Thời gian tạm ứng: Theo thỏa thuận hợp đồng và theo quy định hiện hành. |
| E-ĐKC 44.1 | Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản. Giá gói thầu (Dự toán gói thầu) trong thông báo mời thầu đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), trong đó thuế GTGT là 8%. Trong quá |

E-HSMT gói thầu: Thi công xây dựng.

Dự án: Sửa chữa ĐT.817 đoạn qua huyện Thủ Thừa Km6+500 - Km12+500.

| | |
|----------------------|--|
| | <i>trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</i> |
| E-ĐKC 45 | Điều chỉnh thuế: “được phép”. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng. |
| E-ĐKC 46.1 | Phân tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%. |
| E-ĐKC 47.1(d) | Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Theo quy định hiện hành. |
| E-ĐKC 47.7 | Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 49.1 | Mức phạt: Theo quy định hiện hành. |
| E-ĐKC 49.2 | Bồi thường thiệt hại: Áp dụng, cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng. |
| E-ĐKC 49.3 | Thưởng hợp đồng: Không áp dụng. |
| | E. Kết thúc hợp đồng |
| E-ĐKC 54 | Thời gian bàn giao công trình: _____ [<i>ghi thời gian bàn giao công trình</i>]. |
| E-ĐKC 55.1 | Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: _____ [<i>ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công</i>]. |
| E-ĐKC 55.2 | Số tiền giữ lại: 20.000.000 đồng. |
| E-ĐKC 56.1(a) | Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 10 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng. |